TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **81**/2018/QĐST-DS	*Sơn Dương, ngày 19 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2017/TLST-DS, ngày 14 tháng 12 năm 2017,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Hoàng Thanh N, sinh năm 1956; địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn:* Ông Hà Đình T, sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1957; địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- Bà Phạm Thị D; sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận quyền sử dụng 394,2m^2 đất tại thửa số 48, tờ bản đồ số 104 (bản đồ địa chính năm 2012) của hộ ông Hoàng Thanh N và bà Nguyễn Thị Đ *(có sơ đồ kèm theo và được xác định bởi các điểm nối liền liên tục là 7, 8, 9, 10, 6, 7. Trong đó từ điểm 7 đến 8 dài 15,40m; từ điểm 8 đến 9 dài 23,95m; từ điểm 9 đến 10 dài 17,17m; từ điểm 10 đến 6 dài 23,17m; từ điểm 6 đến 7 dài 1,40m).*

- Công nhận quyền sử dụng 436,2m^2 đất tại thửa số 49, tờ bản đồ số 104 (bản đồ địa chính năm 2012) của hộ ông Hà Đình T và bà Phạm Thị D *(có sơ đồ kèm theo và được xác định bởi các điểm nối liền liên tục là 1, 2, 3, 4, 5, 6, 10, 1. Trong đó từ điểm 1 đến 2 dài 11,54m; từ điểm 2 đến 3 dài 4,30m; từ điểm 3 đến 4 dài 5,53m; từ điểm 4 đến 5 dài 10,69m; từ điểm 5 đến 6 dài 14,08m; từ điểm 6 đến 10 dài 23,17; từ điểm 10 đến 11 dài 28,26m; từ điểm 11 đến 1 dài 7m).*

Các đương sự có nghĩa vụ kê khai, đăng ký để chỉnh lý, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Ông Hoàng Thanh N phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005656, ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, ông N được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Hà Đình T, bà Nguyễn Thị Đ, bà Phạm Thị D không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ma Thị Tuyết Mai